

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2026/HS-ST  
Ngày 10 - 3 - 2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Ngọc Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Bò Quốc Khánh;

2/ Bà Vũ Thị Hạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

**Nguyễn Phước M**, sinh ngày 01/02/2007, tại tỉnh An Giang; Số CCCD: 089207020825; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã C, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Q; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 30/4/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Bình Dương - Công an Thành phố H. Có mặt.

*Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Bà Đinh Như Ý - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố H. Có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Việt T1, sinh năm 1993; số CCCD 087093018400; nơi thường trú: Ấp M, xã P, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Phước M và bị hại Nguyễn Việt T1 có mối quan hệ là bạn bè quen biết với nhau ngoài xã hội.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/02/2024, bị cáo M, T1 cùng Nguyễn Thành D và người tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch), tổ chức uống rượu tại khu đất trống gần

Đường TH07 thuộc khu phố Ô, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Trong lúc ngồi uống rượu, T1 yêu cầu Mãi trả lại 400.000 đồng thì M hỏi T1 “thiếu tiền gì”, T1 nói thiếu nhiều lần cộng lại nhưng do lâu quá T1 không nhớ. Mãi không đồng ý trả tiền theo yêu cầu của T1 nên giữa T1 và M xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau khoảng 05 phút thì M đi bộ về nhà trọ. Lúc này, T2 đi đến nói M trốn đi không T1 đánh. Mãi đi vào nhà trọ lấy 01 dao (dạng dao Thái Lan, dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại) giấu vào người rồi đi đến nơi T1 đang uống rượu để phòng thân nếu bị T1 đánh sẽ dùng dao đánh lại. Khi M đi đến chỗ T1, hai bên tiếp tục cãi nhau về tiền nợ, T1 dùng 01 khúc gỗ trầm gần đó (dài khoảng 80cm đến 01m, đường kính hình tròn bằng cổ tay) đánh Mãi nhưng trúng vào cột rào. Lúc này, bị cáo M liền dùng tay phải rút con dao đã giấu sẵn trong túi quần phía sau bên phải ra đâm 02 nhát trúng vào lưng và ngực lưng trái của bị hại T1. T1 ôm siết cổ Mãi từ phía sau và đè Mãi xuống nền đất, Mãi vùng vẫy, tay phải cầm dao đâm liên tiếp 02 nhát, trúng vào cánh tay phải của T1 gây thương tích, lúc này T1 buông tay thả Mãi ra, M bỏ chạy về phòng trọ và ném dao vào lề đường, còn T1 được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 239/2024/KLGD-TTPY ngày 23/4/2025 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh B đối với Nguyễn Việt T1 kết luận:

1. Các kết quả chính:

- 02 vết thương cánh tay phải 5 x 0,4cm và 0,6 x 0,2cm, sẹo lành.
- Vết thương lưng phải cạnh cột sống 2,5 x 0,3cm, sẹo lành.
- Vết thương ngực lưng trái 3 x 0,5cm, thẩu ngực bụng, tràn máu màng phổi trái, thủng cơ hoành trái, vết thương lách, rách thanh cơ dạ dày, vết mổ đường giữa bụng trên dưới rốn 15 x 0,8cm, vết dẫn lưu màng phổi trái 1,2 x 0,3cm, vết dẫn lưu bụng trái 1,4 x 0,2cm, sẹo lành.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT/BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của: Nguyễn Việt T1 tại thời điểm giám định là: 56% (năm mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2 Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích:

- 02 vết thương cánh tay phải, vết thương lưng phải cạnh cột sống: Các vết sẹo có bờ sắc nhọn, khả năng do vật sắc gây ra.
- Vết thương ngực lưng trái thẩu ngực bụng, tràn máu màng phổi trái, thủng cơ hoành trái, vết thương lách, rách thanh cơ dạ dày: Sẹo bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

Ngày 15/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị

can Nguyễn Phước M về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 02/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ra các Quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án, thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Phước M từ tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự sang tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 579/CT-VKS-P2 ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước M về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và phân công Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước M phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; căn cứ các Điều 12, 119, 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước M từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 20cm (cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 10cm).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi đã gây ra. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đưa ra trong bản luận tội. Bị cáo đề nghị người bào chữa tranh luận và bào chữa cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Phước M trình bày: Thống nhất với Kiểm sát viên về tội danh và xử lý vật chứng. Về hình phạt, người bào chữa cho rằng mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là nghiêm khắc so với tính chất của hành vi phạm tội và với người chưa thành niên phạm tội. Bị cáo không có ý thức nhằm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại nên bị cáo không có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại; bị cáo có trình độ học vấn thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 15, khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 120 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Theo đơn xin giảm nhẹ hình phạt ngày 09/11/2025, bị hại trình bày đã nhận đủ số tiền bồi thường theo thỏa thuận là 30.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về hình phạt đối với bị cáo, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, của Điều tra viên, Viện sát nhân dân và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước M khai nhận do biết được thông tin bị hại có ý định đánh bị cáo nên bị cáo đã lấy con dao dạng dao thái lan, dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dùng để gọt trái cây ở phòng trọ giấu vào người để phòng thân rồi đi đến nơi bị hại đang uống rượu. Sau vài câu cãi nhau, bị hại đã dùng khúc gỗ trầm đánh vào vai bị cáo nhưng không trúng mà trúng vào cột trụ rào nên bị cáo đã dùng dao đâm 02 nhát trúng vào phía sau lưng phải và ngực lưng trái của bị hại. Trong lúc bị hại ôm, siết cổ bị cáo từ phía sau, bị cáo vùng vẫy, tay phải cầm dao đâm liên tiếp 02 nhát trúng vào cánh tay phải của bị hại gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 239/2024/KLGD-TTPY ngày 23/4/2025 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh B kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Việt T1 tại thời điểm giám định là 56% (năm mươi sáu phần trăm). Theo Công văn số 48/CV-PY ngày 28/3/2025 của Trung tâm P thuộc Sở Y tế tỉnh B xác định, trường hợp thương tích của bị hại Nguyễn Việt T1 nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, tình trạng shock do mất máu cấp lượng nhiều, khả năng dẫn đến tử vong. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo có thể dẫn đến chết người, việc bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời. Như vậy, đủ cơ sở kết luận bản Cáo trạng số 579/CT-VKS-P2 ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Phước M về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo nhận thức được tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, không ai được quyền gây tổn hại, thế nhưng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà lẽ ra có thể giải quyết bằng lời nói, bị cáo đã chọn cách giải quyết bằng bạo lực. Khi biết thông tin bị hại có ý định đánh bị cáo, bị cáo chủ động chuẩn bị dao giấu trong người, tìm gặp bị hại để sẵn sàng dùng dao đánh lại bị hại. Khi bị bị hại đánh, lập tức bị cáo dùng dao đâm nhiều cái vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại rồi bỏ mặt bị hại, điều này cho thấy sự hung hăng, xem thường tính mạng người khác, xem thường pháp luật của bị cáo. Vì sự nghiêm minh của pháp luật, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi và hậu quả mà bị cáo đã thực hiện, cách ly khỏi xã hội

một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội, cũng nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 09 ngày), nhận thức còn hạn chế nên Hội đồng xét xử áp dụng những quy định có lợi cho bị cáo theo quy định tại các Điều 12, 119, 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Việt T1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Phước M bồi thường số tiền 62.775.527 đồng. Ngày 09/11/2025, bị hại và gia đình bị cáo đã thỏa thuận và thống nhất số tiền bồi thường là 30.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền trên cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) dao dài khoảng 20cm (cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 10cm) bị cáo dùng làm công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cho rằng cần áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 120 Luật Tư pháp người chưa thành niên là không phù hợp, bởi lẽ hành vi đâm liên tiếp vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, sau đó bỏ mặc bị hại, việc bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời, không phải do tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 290, 292, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ các Điều 12, 119, 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước M phạm tội “Giết người”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước M 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2025.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 20cm (cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 10cm).

Vật chứng trên hiện Thi hành án dân sự Thành phố H đang tạm giữ *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương, nay là Thi hành án dân sự Thành phố H)*.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Phước M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/3/2026).

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án hoặc kể từ ngày án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng HS nghiệp vụ CA. TP. HCM;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 17 - TP. HCM;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Thị Ngọc Lan**